



CÔNG TY TNHH TM VINH XUÂN

748A Nguyễn Văn Linh - Lê Chân - Hải Phòng

ĐT: 0313.700499 - FAX: 0313.786329








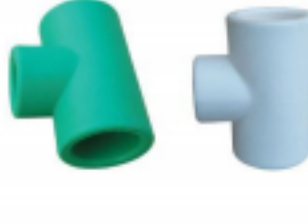
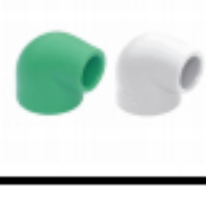
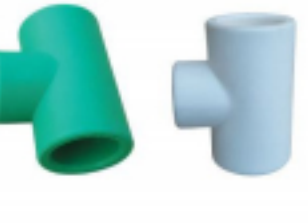
MST: 0201201066 - Hotline: 0169.899.6688

Email: vinhxuan.vnn@gmail.com Website: www.nhuavinhxuan.com

















**BẢNG GIÁ ỚNG VÀ PHỤ KIỆN PPR DISMY- POLYPIPE®**

MS: 0305/PPR-2012

**DISMY -POLYPIPE® PIPE AND FITTINGS PRICE LIST**

TÊN HÀNG (NAME)	KÍCH CỠ (SIZE)	ĐƠN VỊ (UNIT)	ĐƠN GIÁ (PRICE)	TÊN HÀNG (NAME)	KÍCH CỠ (SIZE)	ĐƠN VỊ (UNIT)	ĐƠN GIÁ (PRICE)
ỚNG NƯỚC LẠNH (Cold water pipe PN10) 	20x2.3mm	mét (metre)	23,500	CHÉCH 45° (45° Elbow) 	20mm	cái (pcs)	5 500
	25x2.8mm		41,700		25mm		7 500
	32x2.9mm		55,000		32mm		12 000
	40x3.7mm		73,700		40mm		21 500
	50x4.6mm		106,300		50mm		47 000
	63x5.8mm		170,000		63mm		101 000
	75x6.8mm		235,500		75mm		157 000
	90x8.2mm		344,200		90 mm		185 000
	110x10mm		555,500		110 mm		325 000
	125x11.4mm		680,000				
	140x12.7mm		840,400				
	160x14.6mm		1,145,000				
ỚNG NƯỚC NÓNG (Hot water pipe PN20) 	20x3.4mm	mét (metre)	29,000	MĂNG SỚNG (Coupling) 	20mm	cái (pcs)	4 000
	25x4.2mm		50,700		25mm		5 500
	32x5.4mm		75,000		32mm		8 000
	40x6.7mm		139,000		40mm		13 000
	50x8.3mm		181,100		50mm		23 000
	63x10.5mm		283,800		63mm		48 500
	75x12.5 mm		392,500		75mm		77 500
	90x15.0 mm		597,800		90mm		131 000
	110x18.3mm		826,000		110mm		212 000
	125x20.8mm		1,118,000				
	140x23.3mm		1,410,000				
	160x26.6mm		1,875,000				
BỊT CHỤP NGOÀI (Cap) 	20mm	cái (pcs)	4,000	CÓN THU (Reducer) 	25 mm	cái (pcs)	5 500
	25mm		5,000		32 mm		8 000
	32mm		6,500		40 mm		11 000
	40mm		10,500		50 mm		19 000
	50mm		18,500		63 mm		37 000
	63mm		31,000		75 mm		65 000
CỤT 90° (90° Elbow) 	20mm	cái (pcs)	6 000	TÉ ĐỀU (Tee) 	20mm	cái (pcs)	7 000
	25mm		8 000		25mm		11 500
	32mm		14 500		32mm		17 500
	40mm		22 500		40mm		27 000
	50mm		39 000		50mm		53 000
	63mm		118 500		63mm		139 000
	75mm		155 000		75mm		166 500
	90mm		238 000		90mm		262 500
110mm	437 000	110mm	465 500				
CỤT THU 90° (90° Reducing Elbow) 	25/20mm	cái (pcs)	13 000	TÉ THU (Reducing Tee) 	25 mm	cái (pcs)	10 500
	32/20mm		27 000		32 mm		18 500
	32/25mm		27 000		40 mm		42 500
				50 mm		71 500	
				63 mm		130 000	
				75 mm		175 500	
				90 mm		278 000	
				110 mm		460 000	

Page 1 of 2

TÊN HÀNG (NAME)	KÍCH CỠ (SIZE)	ĐƠN VỊ (UNIT)	ĐƠN GIÁ (PRICE)	TÊN HÀNG (NAME)	KÍCH CỠ (SIZE)	ĐƠN VỊ (UNIT)	ĐƠN GIÁ (PRICE)				
RẮC CỎ NHỰA (Union) 	20mm	cái (pcs)	38 000	RẮC CỎ REN TRONG (Female threaded union) 	20mmx1/2"	cái (pcs)	92 500				
	25mm		56 000		25mmx3/4"		145 000				
	32mm		80 500		32mmx1"		212 500				
	40mm		92 500		40mmx1-1/4"		333 000				
	50mm		139 000		50mmx1-1/2"		580 000				
	63mm		322 000		63mmx2"		773 000				
ỚNG TRÁNH (By pass Pipe) 	20mm	cái (pcs)	19 500	RẮC CỎ REN NGOÀI (Male threaded union) 	20mmx1/2"	cái (pcs)	96 500				
	25mm		38 500		25mmx3/4"		150 500				
	32mm		68 000		32mmx1"		236 500				
MĂNG SỚNG REN TRONG (Female threaded Coupling) 	20mmx1/2"	cái (pcs)	38 000	VAN CHỤP CỎ TAY (Concealed valve) 	20mm	cái (pcs)	200 000				
	25mmx1/2"		46 500		25mm		240 000				
	25mmx3/4"		52 500		VAN BÍ TAY VẠN (Ball valve) 		20mm	cái (pcs)	273 000		
	32mmx1"		84 500				25mm		300 000		
	40mmx1-1/4"		209 500				VAN CỬA KỂU 1 (KỂU HÂM ÉCH) (Gate Valve - Type 1) 		20mm	cái (pcs)	152 500
	50mmx1-1/2"		279 000						25mm		202 000
	63mmx2"		575 000						32mm		233 000
	75mmx 2 1/2"		875 000						40mm		361 000
	90mmx3"		1 750 000						50mm		615 000
110mmx4"	2 950 000	VAN CỬA KỂU 2 (MỚ 100%) (Gate Valve - Type 2) 	20mm	cái (pcs)	209 000						
20mmx1/2"	48 000		25mm		248 000						
25mmx1/2"	55 500		32mm		347 000						
25mmx3/4"	67 000		40mm		556 000						
CỤT REN TRONG (Female threaded Elbow) 	20mmx1/2"	cái (pcs)	42 500	VANH LẬP BÍCH (Flange socket) 	75 mm	cái (pcs)	65 000				
	25mmx1/2"		48 000		90 mm		97 000				
	25mmx3/4"		66 000		110 mm		145 000				
	32mmx1"		120 000		KỈM CẮT ỚNG 		20-40mm	cái (pcs)	200 000		
	CỤT REN NGOÀI (Male threaded Elbow) 		20mmx1/2"				cái (pcs)		59 500	20-63mm	450 000
25mmx1/2"		67 500	50-110mm	1 015 000							
25mmx3/4"		74 500	MÁY HÀN 	20-63mm	cái (pcs)	1 500 000					
32mmx1"		126 000		75-110mm		2 500 000					
TÉ REN TRONG (Female threaded Tee) 	20mmx1/2"	cái (pcs)	44 000	<i>Đơn giá trên đã bao gồm VAT 10%</i>							
	25mmx1/2"		45 500	<i>Giá trên áp dụng từ ngày 03/05/2012 đến khi có thông báo điều chỉnh giá</i>							
	25mmx3/4"		66 500	Nhà máy sản xuất: KCN Vinh Khúc- Văn Giang-Hung Yên							
TÉ REN NGOÀI (Male threaded Tee) 	20mmx1/2"	cái (pcs)	52 500								
	25mmx1/2"		57 000								
	25mmx3/4"		69 000								

Page 2 of 2